TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI** Bản án số: 24/2026/HSST Ngày: 09/02/2026	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Cán bộ hưu trí.

2. Ông Huỳnh Thế Dũng - Giáo viên trường Trung học cơ sở Nguyễn Du, tỉnh Gia Lai.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Minh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai tham gia phiên toà:* Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

T Ng V; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam, Sinh ngày 20 tháng 4 năm 2006 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 4, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là thôn 4, phường P, tỉnh Gia Lai); Nghề nghiệp: công nhân; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Số CCCD: 064206009984; Cấp ngày 31/5/2021; Học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: T Ng H và bà Ng Th Th Ng; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo T Ng V đầu thú ngày 13/4/2025 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay tại TTG - Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người tham gia tố tụng:

Người bị hại: ông Trần văn ĐT, sinh năm 2007. Địa chỉ: Thôn 2, phườnP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông T Ng H, sinh năm 1978 và bà Ng T Th Ng, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 4, phường P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bà H T K Th, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn 2, phường P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Bà Lưu Ng K Tr, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn 1, phường P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người làm chứng: ông L Q Trg, sinh ngày 23/4/2008; Địa chỉ: Thôn 2, phường P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Người đại diện cho ông L Q Trg: bà Ng T H S, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn 2, phường P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/4/2025, bị can T Ng V cùng với L Q Trg (sinh ngày 23/4/2008) và Tr Ng Th B (sinh ngày 11/01/2010), cùng cư trú tại thôn 02, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai (cũ), đến quán ăn vặt Nhà Bắp của vợ chồng anh C V D (sinh năm 1999) và chị Lưu Nguyễn Kiều Trinh (sinh năm 1998), thuộc thôn 01, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là thôn 01, phường P, tỉnh Gia Lai) để uống nước. Khi đến quán, V, Trường và Bảo thấy Võ Ngọc Kiều Trinh (sinh năm 2006; cư trú tại thôn 01, xã Biển Hồ, tỉnh Gia Lai) đã đến quán trước, rồi tất cả cùng ngồi uống nước được khoảng 15 phút, thì Trần Văn ĐT (sinh ngày 05/5/2007; trú tại thôn 02, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai - nay là thôn 02, phường P, tỉnh Gia Lai) và V (sinh ngày 15/4/2009; trú tại thôn 03, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai) cũng đến quán; tất cả đều là bạn bè nên cùng nhau ngồi uống nước nói chuyện. Lúc này, Trường nói *"Giày của V với Gia thúi quá tao đem trả"*, sau đó Trường ra mở cốp xe mô tô lấy giày để trả cho V và Gia, rồi V lấy giày bỏ vào cốp xe mô tô của mình. Khi quay lại bàn uống nước, Trường cầm 01 con dao (có cán bằng nhựa, lưỡi dao bằng kim loại) để lên bàn và hỏi *"Dao này của ai?"*, nhưng không ai nói gì hết; thấy không ai nói gì và sợ Công an nhìn thấy nên V đã cầm con dao cất vào túi ngực trái trong áo khoác, rồi tiếp tục ngồi chơi.

Đến khoảng 20 giờ 08 phút cùng ngày, ĐT đứng dậy đùa giỡn với V và định dùng tay đánh vào đầu V, thì V đứng dậy đối diện với ĐT, dùng hai tay bóp vào cổ ĐT và đẩy ĐT ra phía sau góc quán, lúc này ĐT cầm cây chổi đót quét nhà lên; thấy ĐT cầm chổi lên, V dùng tay phải rút con dao trong túi áo ngực bên trái giơ lên cao đâm theo chiều hướng từ phải qua trái về phía người ĐT nhưng không trúng, V tiếp tục vung dao đâm theo chiều hướng ngược lại từ trái qua phải, do ĐT lúc này hơi nghiêng đầu về bên phải, nên làm lưỡi dao trúng găm dính vào vùng đầu bên trái của ĐT gây chảy máu, cán dao bị long ra. Thấy vậy, V đã vứt cán dao đang cầm trên tay xuống đất và dùng tay phải bịt đầu ĐT và kêu Trường chở ĐT cùng V đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai để cấp cứu. Sau đó V liên lạc về cho người nhà ra Bệnh viện để chăm lo cho ĐT, rồi V đến Công an xã TĐ đầu thú và khai nhận về hành vi của mình.

Anh Trần Văn ĐT được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai từ ngày 13/4/2025 đến ngày 21/4/2025 thì xuất viện.

Tại Cáo trạng Số: 36/CT-VKSGL-P2 ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố T Ng V, về các tội: "*Giết người*" và "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 2 Điều 123; khoản 1 Điều 304; Điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt

bị cáo: từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội "*Giết người*" ; từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*"; Tổng hợp hình phạt chung theo Điều 55; Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy: cục bông thấm chất màu nâu; 01 cán bằng nhựa dài 15cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 3,5cm; cây chổi đót.

* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 137/KLTTCT-TTPY ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai đối với Trần Văn ĐT, kết luận: "01 vết thương phần mềm vùng đỉnh thái dương trước bên trái. Chấn thương sọ não: Vết thương xuyên thấu xương bản sọ vùng đỉnh thái dương trái đang điều trị ngày thứ 5. Vết thương xuyên thấu xương bản sọ gây dập não thuỳ trán trái không di chứng thần kinh. Vết thương xuyên thấu xương bản sọ vùng đỉnh thái dương trái gây tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái đang điều trị ngày thứ 5, không di chứng thần kinh. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn ĐT tại thời điểm giám định là: 36%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.Cơ chế: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực. Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật cứng có mũi nhọn cạnh sắc. Vì vậy, vật được trưng cầu là 01 con dao là vật hoàn toàn phù hợp để gây ra thương tích cho Trần Văn ĐT".

* Bản kết luận giám định số: 372/KL-KTHS ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đối với: Dấu vết máu trong vụ án, như sau: Chất màu nâu nghi máu thấm trên cục bông ghi thu tại hiện trường (Ký hiệu M1) (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: *là máu người, nhóm máu B*. Trên vật bằng nhựa màu đen dài 15,5cm ghi thu tại hiện trường (Ký hiệu M2) (Mẫu ký hiệu A2) gửi giám định: *không phát hiện có máu*. Trên lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 3,5cm (Ký hiệu M3) (Mẫu ký hiệu A3) gửi giám định: *có máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu ABO.* Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa ghi thu máu Trần Văn ĐT: *Nhóm máu B".*

* Bản kết luận giám định số 602/KL-KTHS ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đối với con dao: "- Phần cán dao và lưỡi dao gửi đi giám định là của cùng một con dao; khi tra vào đo được dao có chiều dài 29cm, lưỡi dao có phần sống dao dài 14,5cm và phần lưỡi sắc dài 15,5cm, rộng nhất 3,5cm; con dao này là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an.- Trường hợp con dao nêu trên do đối tượng sử dụng chém, đâm nạn nhân có phải là vũ khí quân dụng không thì Cơ quan điều tra phải căn cứ vào quy định của pháp luật để xác định".

Quá trình giải quyết vụ án không có khiếu nại gì đối với các Kết luận giám định trên.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

- Người bị hại: anh Trần Văn ĐT và người đại diện hợp pháp của anh ĐT là bà H T K Th: Trong lúc đùa giỡn khi chơi với nhau, V đã có hành vi dùng dao chém vào đầu anh ĐT, gây thương tích tỉ lệ là 36%. Bị cáo đã tác động gia đình đã bồi thường chi phí điều trị cho anh ĐT là 26.000.000 đồng; anh ĐT không có yêu cầu

gì khác về bồi thường dân sự và đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông T Ng H và bà Ng T Th Ng: Ông, bà bồi thường chi phí điều trị và thiệt hại cho người bị hại do có tác động từ bị cáo, ông H và bà Ng không có yêu cầu gì về dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận T Ng V sử dụng dao sắc, nhọn đâm 02 nhát vào người Trần Văn ĐT, trong đó có 01 nhát trúng vào vùng đỉnh thái dương, gây tổn hại sức khỏe cho ĐT tỷ lệ là 36%. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp sử dụng hung khí nguy hiểm nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu cơ thể của người khác, đã phạm vào tội "*Giết người*" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự 2015.

Con dao T Ng V sử dụng để đâm Trần Văn ĐT được giám định là loại dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao quy định tại khoản 6 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an; Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đối với bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Sức khoẻ và tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo có nhận thức, lẽ ra bị cáo phải ý thức được hành động của mình; thế nhưng chỉ vì đùa giỡn quá đà với người bị hại, bị cáo không kìm chế bản thân, dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu cơ thể của anh ĐT, hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ nhưng khi sử dụng con dao là hung khí nguy, nhưng buộc bị cáo phải biết có thể dẫn đến hậu quả chết người, hậu quả chết người không xảy ra là do người bị hại được đưa đi cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe, đe dọa tính mạng của người khác, cần quyết định cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Hậu quả chết người không xảy ra, bị cáo được áp dụng hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa ĐT đối với tội: *"Giết người";* Các tình tiết giảm nhẹ này được áp dụng theo các quy định tương ứng của Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, xử lý vật chứng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[6] Về dân sự: Người bị hại đã nhận được tiền bồi thường, không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với L Q Trg, là người lấy con dao từ cốp xe máy để trên bàn rồi hỏi *"Dao này của ai?"*, nhưng không ai nói gì hết, không nhằm mục đích gây thương tích cho người khác, không biết việc T Ng V sẽ sử dụng con dao này để gây thương tích cho người khác, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý hình sự đối với Trường về vai trò đồng phạm với bị cáo V là có căn cứ.

[8] Vật chứng vụ án: 01 cán dao bằng nhựa, 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 3,5cm: là hung khí bị cáo đã dùng để chém gây thương tích cho ĐT: là công cụ phạm tội, và các vật chứng thu tại hiện trường: 01 cục bông màu nâu,01 (một) cây chổi đót, cán bằng nhựa màu xanh: không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo T Ng V phạm tội "*Giết người*" và tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo T Ng V **7 (bảy) năm** tù về tội "*Giết người*"

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo T Ng V **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*".

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo T Ng V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 4 năm 2025.

3. Các vấn đề khác:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu huỷ

. 01 (một) cục bông thấm chất màu nâu;

. 01 (một) cán bằng nhựa dài 15cm;

. 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 3,5cm;

. 01 (một) cây chổi đót, cán bằng nhựa màu xanh có kích thước (52 x 4)cm, đầu quét bằng sợi cây cỏ có kích thước (35 x 3)cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2025 giữa Công an tỉnh Gia Lai và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Gia Lai).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo T Ng V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Gia Lai;
- UBND phường P, Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thu Hương